TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 102/2026/QĐST-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 03 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 170/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2026 về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con",* giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Y, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Anh Vũ Văn N, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Y, tỉnh Bắc Ninh.

Căn cứ các điều 212, 213 và 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ngày 26 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương T và anh Vũ Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Anh Vũ Văn N là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục 02 con chung là Vũ Tú A, sinh ngày 29/11/2009 và Vũ Anh T1, sinh ngày 09/12/2012.

Chị Nguyễn Thị Phương T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Vũ Minh Đ, sinh ngày 07/7/2015.

Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Vũ Văn N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau ly hôn không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- *Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, công nợ chung:* Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Vũ Văn N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Phương T chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0002230 ngày 19/3/2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 – Bắc Ninh. Trả lại chị Nguyễn Thị Phương T số tiền thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS khu vực 1 - Bắc Ninh;
- Phòng THADS khu vực 1 - Bắc Ninh;
- UBND phường Yên Dũng, tỉnh Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Sơn